

Số: **27**/2010/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày **03** tháng **3** năm 2010

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế hoạt động
của Khu kinh tế Định An, tỉnh Trà Vinh

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ Quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Khu kinh tế Định An, tỉnh Trà Vinh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 5 năm 2010.

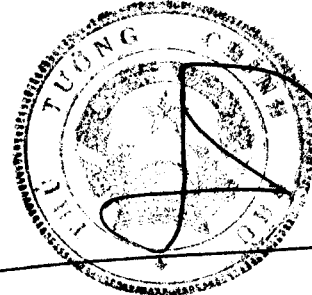
Quy chế hoạt động của Khu kinh tế Định An, tỉnh Trà Vinh ban hành kèm theo Quyết định này thay thế Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 69/2009/QĐ-TTg ngày 27 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- UB Giám sát tài chính QG;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTTT (5b). M **290**

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng

QUY CHẾ

Hoạt động của Khu kinh tế Định An, tỉnh Trà Vinh

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 27/2010/QĐ-TTg,
ngày 03 tháng 3 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ)*

Điều 1. Quy chế này quy định về phạm vi, quy mô, mục tiêu phát triển, tổ chức, hoạt động đối với khu kinh tế Định An, tỉnh Trà Vinh (sau đây viết tắt là KKT Định An).

Điều 2.

1. KKT Định An là khu vực có ranh giới địa lý xác định thuộc lãnh thổ và chủ quyền của quốc gia nhưng có không gian kinh tế riêng biệt, với môi trường đầu tư và kinh doanh thuận lợi và bình đẳng bao gồm: các khu chức năng, các công trình hạ tầng kỹ thuật - xã hội, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng, với các chính sách ưu đãi, khuyến khích, ổn định lâu dài và cơ chế quản lý thông thoáng tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư yên tâm đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh hàng hóa; dịch vụ trong khung pháp lý hiện hành và ngày càng hoàn thiện.

2. KKT Định An bao gồm các xã và ấp ở phía Nam đường 914 thuộc hai huyện Trà Cú và Duyên Hải. Cụ thể gồm: xã Định An, các ấp phía Tây quốc lộ 53 và Nam đường tỉnh 914 của xã Hàm Tân, Đại An, các ấp phía Nam đường tỉnh 914 thuộc các xã Đôn Châu, Đôn Xuân (của huyện Trà Cú), các ấp của xã Ngũ Lạc, Trường Long Hòa, toàn bộ xã Long Vĩnh, Long Khánh, Đông Hải, Dân Thành, Long Toàn và thị trấn Duyên Hải thuộc huyện Duyên Hải. Diện tích tự nhiên toàn khu là 39.020 ha.

Phạm vi giai đoạn 1 có quy mô 15.403,7 ha, bao gồm các phần đất trong phạm vi phía Nam đường tỉnh 914, Bắc và Đông kênh Quan Chánh Bó; cụ thể gồm xã Định An, các ấp phía Tây quốc lộ 53 và Nam đường tỉnh 914 của xã Đại An, Hàm Giang, các ấp phía Nam đường tỉnh 914 thuộc các xã Đôn Châu, Đôn Xuân (của huyện Trà Cú), các ấp phía Nam đường tỉnh 914 thuộc các xã Ngũ Lạc, Dân Thành, Long Toàn, Trường Long Hòa và thị trấn Duyên Hải, thuộc huyện Duyên Hải.

Điều 3. Mục tiêu phát triển chủ yếu của KKT Định An

1. Khai thác tối đa lợi thế về điều kiện tự nhiên, vị trí địa lý kinh tế và chính trị trong giao thương, dịch vụ quốc tế và trong nước, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Trà Vinh, khu vực ven biển và toàn vùng Đồng bằng sông Cửu Long nhằm góp phần thu hẹp khoảng cách khu vực này với các vùng khác trong cả nước.

2. Xây dựng và phát triển KKT Định An với các ngành chủ chốt là công nghiệp gắn biển với các ngành như sản xuất điện năng, luyện thép, hóa dầu, công nghiệp đóng tàu biển cùng với các ngành công nghiệp hỗ trợ khác; phát triển khu du lịch với các sản phẩm du lịch độc đáo, kinh tế cảng, khu phi thuế quan gắn với cảng và khu dân cư đô thị.

3. Tạo việc làm, đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng thu nhập cho người lao động.

4. Mục tiêu của giai đoạn đầu là: triển khai một số hạng mục cơ bản về kết cấu hạ tầng và phát triển các ngành, lĩnh vực trên quy mô 15.403,7 ha, bao gồm: Đầu tư xây dựng công trình luồng cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu và các công trình giao thông khác; hạ tầng các khu công nghiệp và các khu chức năng khác; xây dựng theo quy hoạch khu du lịch Biển Động; xây dựng và nâng cấp thị trấn Duyên Hải thành thị xã, thị trấn Định An, phát triển các điểm dân cư đô thị, từng bước hình thành khu đô thị mới hiện đại, văn minh phù hợp với khu kinh tế mang tính động lực; xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng khác và phát triển các ngành và lĩnh vực trong phạm vi này.

5. Trong các giai đoạn tiếp theo, phát triển ra các địa bàn khác thuộc khu kinh tế để đến năm 2021 - 2030 hoàn thành việc đầu tư phát triển KKT Định An. Từng bước chuyển đổi cơ cấu kinh tế và tiếp tục xây dựng và đầu tư phát triển hạ tầng của KKT Định An. Thực hiện theo quy hoạch chi tiết và tiếp tục đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và sản xuất kinh doanh các khu công nghiệp, khu du lịch, khu dịch vụ, khu phi thuế quan...

Điều 4. Các tổ chức, cá nhân Việt Nam thuộc mọi thành phần kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và các nhà đầu tư nước ngoài được khuyến khích đầu tư vào KKT Định An trong các lĩnh vực: đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng, phát triển công nghiệp, phát triển đô thị, cảng biển, kinh doanh thương mại, dịch vụ, du lịch, vui chơi, giải trí, tài chính - ngân hàng, vận tải, bảo hiểm, giáo dục, đào tạo, văn hóa, thể dục thể thao, khoa học công nghệ, y tế, nhà ở, xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa và các hoạt động sản xuất kinh doanh khác được bảo hộ theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế có liên quan.

Điều 5.

1. KKT Định An bao gồm hai khu chức năng chính: khu phi thuế quan và khu thuế quan.

a) Khu phi thuế quan thuộc KKT Định An là khu vực được xác định trong quy hoạch chung xây dựng.

b) Khu thuế quan là khu vực còn lại của KKT Định An. Trong khu thuế quan có các khu chức năng khác như: khu trung tâm điện lực Duyên Hải, khu cảng và dịch vụ cảng và các khu công nghiệp, khu du lịch, nghỉ dưỡng và vui chơi giải trí, khu phân bố các vùng nuôi trồng thủy sản và rừng, khu dân cư, khu đô thị, khu hành chính.

c) Quy mô, vị trí của từng khu chức năng được xác định trong Quy hoạch chung xây dựng KKT Định An do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

2. Ban Quản lý KKT Định An (sau đây viết tắt là Ban Quản lý) được phép thuê công ty tư vấn nước ngoài tham gia quy hoạch chi tiết các khu chức năng như: khu đô thị, khu phi thuế quan, khu du lịch và các khu chức năng khác phù hợp với quy hoạch chung xây dựng KKT Định An.

Việc quy hoạch và xây dựng KKT Định An không được chồng chéo với các diện tích phân bố khoáng sản hoặc các diện tích đã được quy hoạch thăm dò, khai thác khoáng sản.

Điều 6. Nhà đầu tư nước ngoài được đầu tư kinh doanh dịch vụ viễn thông quốc tế để phục vụ riêng cho KKT Định An với mức phí do nhà đầu tư tự quyết định, phù hợp với lộ trình hội nhập quốc tế mà Việt Nam đã cam kết.

Điều 7.

1. Toàn bộ diện tích đất, mặt nước chuyên dùng dành cho đầu tư xây dựng và phát triển các khu chức năng và khu phi thuế quan trong KKT Định An có trong Quy hoạch chung xây dựng KKT Định An do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và Quy hoạch chi tiết xây dựng các khu chức năng trong KKT Định An do Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh phê duyệt, được Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh giao một lần cho Ban Quản lý để tổ chức triển khai xây dựng và phát triển. Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh chỉ đạo thực hiện việc thu hồi đất đối với diện tích đất, mặt nước được quy hoạch để xây dựng các khu chức năng trong KKT Định An.

2. Nhà đầu tư là các tổ chức và cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được giao đất hoặc thuê đất; nhà đầu tư là các tổ chức và cá nhân nước ngoài được thuê đất để thực hiện dự án đầu tư trong KKT Định An và có các quyền, nghĩa vụ tương ứng với hình thức được giao đất thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

Điều 8. Việc quản lý xây dựng các công trình phục vụ sản xuất, kinh doanh, các công trình kết cấu hạ tầng các khu chức năng, các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật và các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng trong KKT Định An được thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng.

Trước khi xây dựng các công trình, nhà đầu tư phải có hồ sơ xin phép Ban Quản lý theo quy định của pháp luật về xây dựng. Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ban Quản lý xem xét, quyết định và có văn bản trả lời nhà đầu tư.

Trong quá trình triển khai xây dựng các công trình, nhà đầu tư phải phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý quốc phòng để không làm ảnh hưởng tới nhiệm vụ quốc phòng - an ninh trong khu vực phòng thủ; việc đầu tư xây dựng công trình phải tuân thủ quy định của Pháp lệnh Bảo vệ công trình và khu quân sự, Nghị định số 20/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về quản lý độ cao chương ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam và phù hợp với quy hoạch bố trí quốc phòng đã có trên địa bàn.

Trong quá trình triển khai xây dựng các công trình, nếu phát hiện có di tích lịch sử văn hóa, thực hiện giải quyết theo Luật Di sản văn hóa.

Điều 9. Những quy định về đầu tư; về quản lý nhà nước; hoạt động, quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước có hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ và các doanh nghiệp đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng; hỗ trợ đầu tư và phương thức huy động vốn phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật - xã hội; quy định về thuế, hải quan, đất đai, xây dựng, thương mại, lao động, bảo vệ môi trường; hoạt động của khu phi thuế quan; xuất cảnh, nhập cảnh và cư trú trong KKT Định An được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên./

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng